

Ký Ức về Taberd Sài Gòn...

Để tưởng nhớ về sư huynh **Félicien Huỳnh Công Lương**, **Edmond Nguyễn Văn Công**, **Bonnard Hồ Đình Bá** và những sư huynh và bạn bè khác đã vĩnh viễn ra đi...

Tất cả đều đi qua.

Tất cả đều mất đi.

Chỉ có kỷ niệm là còn...

Nguyễn Hồng Phúc

Montréal Canada

(Lớp 12B2 - Khóa 72- 73)



Lasan Taberd không phải một tên dễ nhớ cho mọi người, nhưng ai ở lứa tuổi tôi đều biết Lasan Taberd nằm giữa lòng thành phố Sài Gòn số 53 đường Nguyễn Du là đồng nghĩa với “du-học”. Mong ước từ mái trường này chúng tôi có thể tự tin sau khi tốt nghiệp, du học nước ngoài mà không nhiều lo lắng như những sinh viên từ mọi nơi.

Tôi rời trường Hoàng Diệu Sóc Trăng vào mùa hè đỏ lửa năm 1972, sau khi lệnh Tổng-Động-Viên vừa được ban hành cho những nam học sinh sinh trước năm 1955. Nhiều bạn chấp hành lệnh này và lên đường nhập ngũ. Một vài bạn trai khác, trong đó có tôi, chọn con đường khác đó là học nhảy lớp và luyện thi Tú-Tài I cuối cùng ở Việt Nam (kỳ thi Tú-Tài này được bãi bỏ vào năm 1973). Vì lệnh này được ban hành ra một cách đột ngột cho nên tôi chỉ có 2 tháng để luyện thi Tú tài 1. Hai tháng chuẩn bị thi tú tài thật là gay go. Tôi lên Saigon tìm giáo sư giỏi và nổi tiếng ở Sài Thành để học luyện thi. Ba ngày thi tú tài 1 ở Trung Học Vĩnh Long, tôi vẫn còn nhớ mãi cha và anh trai tôi tháp tùng đến Vĩnh Long để xem tôi thi. Vì giai đoạn này là giai đoạn quyết định tương lai của tôi sau này, cho nên cha tôi không ngần ngại bỏ công việc trong 3 ngày chạy lên chạy xuống Vĩnh Long để theo dõi việc thi cử của tôi. Sau khi đậu tú tài 1 với hạng Bình, tôi xin chuyển lớp 12B2 ở Taberd Saigon.

Vì anh tôi có ước mơ từ thuở nhỏ là mong được đi du học cho nên anh khuyên tôi nên nộp đơn vào Taberd Sài Gòn vì đa số học sinh trường này khi học xong trung-học đều đi xin du-học. Đầu tháng bảy năm 1972

tôi và ông anh tôi đến gặp sư huynh Edmond Nguyễn Văn Công để xin vào học lớp 12B2 Tư Thục Taberd Sài Gòn. Sư huynh cho biết muốn vào Taberd phải thỏa mãn 3 điều kiện - thứ nhất đậu Bình tú tài 1, thứ hai phải có giấy giới thiệu của sư huynh hiệu trưởng trường Lasan Khánh Hưng Sóc Trăng về hạnh kiểm tốt và thứ ba nộp Học bạ với điểm và phê bình tốt. Tôi nản lòng và nghĩ “*ôi cha ơi sao mà khó khăn quá anh hai ơi, hay ta thử nộp vào trường công như Pétrus Ký xem sao chứ bây giờ em chỉ hội đủ có điều kiện thứ nhất thôi à*”. Chúng tôi hẹn với sư huynh sẽ trở lại trong một tuần để nộp đơn đầy đủ. Nói cho có lệ chứ theo tôi cái chance chỉ có 50%. Giấy giới thiệu của sư huynh Hiệu trưởng thì mình còn cố gắng tìm cách chứ cái học bạ làm sao tôi có được vì từ lớp đệ tam tôi đã nhảy ra ngoài để thi tú tài 1 thì làm sao có học bạ đệ nhị được....

Chúng tôi quay về Sóc Trăng và cố gắng tìm cách thỏa mãn 2 điều kiện kia. Tôi đến gặp thầy Phan Văn Nhiều, lúc ấy đang dạy Toán tại Hoàng Diệu và Lasan Khánh Hưng. Tôi trình bày sự việc với thầy. Thầy Nhiều là thầy dạy Toán cũ lớp 10B1 tôi ở Hoàng Diệu và tôi là học sinh giỏi nhất lớp của thầy nên thầy không ngần ngại nhận lời cố thuyết phục sư huynh hiệu trưởng và hẹn tôi ngày mai trở lại để lấy đơn giới thiệu của sư huynh Hiệu trưởng Lasan Khánh Hưng. Trong lúc đó anh tôi tìm cách sửa cái học bạ 10B1 của tôi thành 11B1 trường Hoàng Diệu. Từ Lasan Khánh Hưng về đến nhà, vừa gặp tôi ông anh bảo “xong rồi, có học bạ rồi”. Tôi mừng quá đổi như vừa trúng số vì không ngờ mọi việc tiến triển tốt đẹp ngoài trí tưởng tượng của tôi. Thế là như dự định chúng tôi đến gặp frère Edmond Taberd để nộp đơn. Định mệnh và tương lai của tôi bắt đầu từ đây. Frère Edmond nhìn xong tất cả hồ sơ và nói “rất tốt”. Hú vía. Tôi xin thưa thêm với sư huynh “thưa sư huynh em không có đạo xin sư huynh được miễn làm những nghi lễ trong lớp như những bạn có đạo khác”. Sư huynh trả lời “mặc dù đây là trường tư thục với xu hướng Công giáo nhưng ban giảng huấn luôn rộng mở để đón những người ngoại đạo, em đừng lo sư huynh cho phép em được miễn làm những nghi lễ của công giáo trong lớp học nhưng ngoài ra cũng như tất cả các học sinh khác em phải tuân theo qui luật chung của trường có nghĩa là mặc đồng phục quần tây đen áo trắng, mang giày, đi học đúng giờ và tất cả những qui luật khác của nhà trường...”.

Những ngày đầu ở Taberd tôi rất ngỡ ngàng cho nên các bạn mới làm quen và giúp đỡ tôi rất nhiều như Nguyễn Ngọc Lâm, Trần Quang Nam, Lý Thanh Bình, Nguyễn Quang Thành, v.v.v. vì tôi là học sinh từ dưới tỉnh ra thành thị nên vẫn còn rất ngỡ ngàng với trường mới, thầy cô mới, bạn bè mới và nhất là cách dạy học cũng mới lạ ...

Đa số những cours của lớp 12B2 được các sư huynh đảm trách ngoại trừ môn Toán do thầy Lê Mậu Thống (Chu Văn An), Địa lý với thầy Đặng Đức Kim, Văn vật với thầy Nguyễn Văn Đàng và Triết với thầy Trương Đình Tấn. Sau kỳ thi đệ nhất lục cá nguyệt tên tôi chỉ được ghi vào bảng học sinh ưu tú môn Công dân (SH Trần Quang Nghiêm) mà thôi.

Sư huynh Edmond dạy pháp văn kiêm giám học (tutor) lớp tôi vì thế sư huynh rất nghiêm khắc. Trong lớp sư huynh chỉ nói chuyện bằng tiếng pháp với học trò mặc dù chúng tôi đang học chương trình Việt của trường Taberd Sài Gòn - là trường song ngữ dạy 2 chương trình – pháp (100% cours dạy bằng tiếng pháp như Marie-Curie, Jean-Jacques Rousseau, Fraternité, v.v.v.) và việt ngữ. Hai buổi học 3 giờ pháp văn mỗi tuần nhưng trong lớp sư huynh nói chuyện trắng gió gì đâu không. Dạy sinh ngữ pháp thì ít nhưng bàn chuyện đức hạnh, thời sự trong ngày và chính trị thì nhiều...nhưng bằng tiếng pháp...Và mỗi buổi học sư huynh chỉ cắt nghĩa và đào sâu 1 vài chữ văn phạm tiếng pháp nhưng chúng tôi hiểu rất rõ và tường tận sau đó. Học ít nhưng hiểu rất sâu xa và vững chắc từng chữ tiếng pháp...

Sau kỳ khi thi đệ nhất lục cá nguyệt, tôi cảm thấy lo lắng vì chỉ vừa học xong vài chapter của cuốn cours de langue 2 và không biết đến bao giờ mới xong quyển sách này để có khả năng thi tú tài 2 ...Nhưng đến cuối năm rồi tôi cũng học khá nhiều từ vựng tiếng Pháp, văn phạm vững chắc...

Sư huynh Bonnard Hồ Đình Bá dạy anh văn. Mỗi buổi học sư huynh mời một bà người Mỹ (Marian Thompson?) vào lớp để trò chuyện thời sự bằng tiếng anh và sau đó bà dò hỏi một vài câu hỏi để hỏi ý kiến của học trò. Tôi nhớ một lần cô ấy nói xong một đề tài và hỏi trong lớp có ai có ý kiến hay hỏi gì không. Do dự đắn đo một vài giây mà không thấy ngón tay nào đưa lên, sư huynh chỉ vào anh bạn ngồi cùng bàn dãy thứ hai với tôi, anh chàng này sợ không biết trả lời thế nào

nên nghiên đầu qua một bên thế là ngón tay của sư huynh chia hướng trúng anh bạn ngồi bàn thứ 3 phía sau. Anh bạn bàn thứ ba này lắc đầu ngần ngại không đứng lên trả lời làm sư huynh có vẻ không hài lòng lắm. May mắn thay một anh bạn khác khá tiếng anh hơn đưa tay trả lời hộ. Sau giờ đầu, cô người Mỹ ra về, sư huynh mẫn trong lớp bằng tiếng Trung “đéo mẹ chúng bay, đứa nào cũng muốn đi du-học hết thế mà chỉ có một câu tiếng anh mà không trả lời nổi”. Sư huynh Bonnard nói với một giọng trầm trầm miền Trung. Sau tháng 7 năm 1975 tôi có dịp gặp lại sư huynh Bonnard ở một nhà dòng Montréal và tôi có nhắc lại chuyện cũ này, sư huynh bảo “nhờ mẫn như vậy mà tụi bây mới được đi du học đó đây đấy nhé...”. Vài năm sau sư huynh Bonnard dọn về Maryland và mất tại đây, khoảng năm 1998.

Trong lúc học ở Taberd Sài Gòn, tôi cảm thấy một sự cạnh tranh mãnh liệt giữa các học sinh đến từ mọi miền trên đất nước. Cũng ở đô thị Sài Gòn này người ta mới thấy đây là môi trường rất tốt để học trò ganh đua, thi thố tài năng giữa các trường trung học nổi tiếng như Pétrus-Ký, Chu Văn An, Trưng Vương, Võ Trường Toản, Gia Long, Taberd, Jean-Jacques Rousseau, Marie Curie, Fraternité v...v... Các học sinh từ những trường nổi tiếng của Sài Gòn thời ấy, họ có rất nhiều động cơ thúc đẩy để học tập hăng say. Tất cả họ đều muốn đi nước ngoài để tiếp tục học đại học vì có nhiều học bổng dành cho những học sinh đỗ đạt cao Tú tài II.

Thiết nghĩ, mọi người khi sinh ra đều có trình độ trí tuệ như nhau, khi trưởng thành nếu có sự khác biệt về tài năng và sự cao thấp là nhờ môi trường và ý chí phấn đấu, điều kiện được hấp thụ từ môi trường học tập và thực tiễn... Sự cách biệt về kiến thức giữa học trò đô thị và tỉnh thành rất rõ rệt trong những bộ môn như sinh ngữ, thực tập vạn vật và hóa học. Cuối năm ấy, tôi đứng hạng thứ 5 trên 50 học sinh lớp 12B2, nhưng lại dẫn đầu ba bộ môn: toán, vật lý và công dân. Cũng tại đây tôi được thực tập mổ xẻ mấy con chuột và hiểu được phần nào những bộ phận sinh học trong cơ thể sinh vật, nhưng tôi lại ghét làm thí nghiệm trong phòng lab với những ổ điện chằng chịt và khó hiểu...

Đậu Tú-Tài II với số điểm 15/20 môn pháp văn, khá cao so với tiêu chuẩn được đi du học, anh tôi hỏi thúc tôi nộp đơn và được bộ giáo dục thời ấy chấp thuận qua Canada du học. Trước khi lên đường du học, tôi

cũng đậu khá cao ngành cán sự Phú Thọ. Vì tôi có dịp thực hành và tiếp thu với máy móc trong công xưởng của cha từ thuở nhỏ cho nên tôi rất thích ngành cơ khí. Tôi hứa với cha là sẽ cố gắng học về cơ khí để cha được hãnh diện. Sau tú tài 2 là giai đoạn để lo cho tương lai. Tôi cố thi vào ĐH Phú Thọ nhưng lại trượt đành phải học cán sự Phú Thọ rồi sau đó tiếp tục lên kỹ sư cơ khí. Vì nghĩ rằng sau 2 năm Phú Thọ thì sẽ có cơ hội để tiếp tục học kỹ sư tại đây thêm 4 năm nữa. Một phần cũng vì tôi luyến tiếc về việc đi du học với tương lai mù mờ...

Đặt chân đến Canada, tôi mới thấy sự cạnh tranh lại càng mãnh liệt bội phần khi phải chung đụng với nhiều sắc tộc khác như Tàu, Nhật, Phi, Arabe, Pháp, Ý, Mỹ, Tây Ban Nha, Nam Mỹ, Phi Châu và Canada. Sinh ngữ anh và pháp văn không phải là tiếng mẹ đẻ cho nên việc học hành của tôi có phần giảm sút chút đỉnh so với các cựu học sinh chương trình pháp như Marie Curie, Fraternité và Jean-Jacques Rousseau.

Trong bốn năm học, thật vất vả về mặt vật chất vì phải đi làm bán thời gian để cung cấp cho việc học hành và cuộc sống hàng ngày, tôi ra trường với mảnh bằng kỹ sư về cơ khí và vẫn tiếp tục đi làm để sinh sống. Với tấm lòng ham học và muốn có cơ hội để tiến thân, tôi tiếp tục học lên cao học. Sau bốn năm học bán thời gian, vừa đi làm vừa đi học, tôi đạt được bằng cao học về tài chánh (MBA – « Master of Business Administration – Finance »). Sau đó tôi cũng tiếp tục học thêm cao học ngành kỹ sư cơ khí.

Trải qua một quãng thời gian dài lê thê trên xứ người và lăn lộn trong cuộc sống thời sinh viên nghèo khổ cũng như lúc đi làm bình thường bằng nghề kỹ sư, có thể đã làm cho tôi gần như quên hẳn kỷ niệm với bạn bè cũ của trường Taberd.

Nhân kỳ về thăm quê hương gần đây, tôi tìm thấy cuốn Kỷ-Yếu Lasan Taberd 72-73 nằm nguyên vẹn trong một góc tủ. Trong tập Kỷ-Yếu có liệt kê những cựu học sinh, giáo viên và ban giám thị trường với những sinh hoạt của trường bằng hình ảnh cũng như những trang dành để vinh danh những học sinh xuất sắc trong từng bộ môn và từng lớp. Tập Kỷ-Yếu được phát hành đặc biệt cho từng niên khóa với hình ảnh từng học sinh các lớp sắp sửa ra trường cũng như còn đang ở tại trường với đầy đủ dư liệu về tên tuổi, cảm nghĩ của các thầy cô cho từng năm

học. Đây là một món quà rất quý giá cho học sinh về sau, có dịp xem lại những kỷ niệm thuở học trò...

Đã hơn 37 năm xa cách, cuộc đời trôi nổi bôn ba, nhưng những kỷ niệm thi đua học tập thời niên thiếu dưới mái trường Taberd vẫn không phai mờ trong ký ức. Nhân dịp tiểu hội ngộ với vài cựu Taberd như Nguyễn Ngọc Thuận, Nguyễn Xuân Vũ, Hùng, Việt và Đạo tuần rồi tại Montréal tạo cho tôi cảm hứng để viết vài cảm nghĩ này về trường Taberd. Nhớ những sư huynh và thầy hết lòng giảng dạy để tạo cho đàn em những kiến thức căn bản cho cuộc đời. Có những sư huynh, thầy và bạn đã vĩnh viễn ra đi, những người còn lại thì cái tuổi trẻ cũng không còn.

Là cựu học sinh Taberd nhưng dù ở phương trời xa thẳm nào, người ta vẫn không quên mái trường xưa yêu dấu. Bao cảm giác bồi hồi khi những kỷ niệm hiện về theo trí nhớ, thầy cũ bạn xưa ...

Bây giờ bạn bè cùng lớp ở tuổi trên năm mươi và cũng sắp về hưu. Chúng tôi nghĩ nhiều về sư huynh, thầy cô đã từng dạy dỗ cho chúng ta nên người. *Cho nên thông qua bài viết này như bài tỏ lòng kính trọng và cảm ơn các sư huynh và thầy cô đã dạy dỗ chúng em...*

Taberd Saigon là ngôi trường mà tôi có nhiều ấn tượng nhất, vì đây là nơi mà môi trường cạnh tranh học tập mãnh liệt nhất trong cuộc đời học tập của tôi và cũng là nơi đã tạo nhiều kiến thức căn bản rất quan trọng giúp tôi làm hành trang du-học Canada năm 1973. Không thể nào quên được ngày cuối cùng đến trường để lãnh Kỷ yếu Taberd (Palmarès) và học bạ cuối năm, tôi cố gắng len lỏi vào sân tập thể thao của trường để tận mắt xem những cựu Taberd trình diễn văn nghệ như anh Joe Marcel, anh Trường Kỳ, ban nhạc Tùng Giang, v.v.v... Giờ đây các frères (sư huynh) Edmond, Bonnard, Vincent Nguyễn Ngọc Lộ, Félicien Huỳnh công Lương (sư huynh Hiệu trưởng đã về với Chúa ngày 2-3-2010 hưởng thọ 91 tuổi), thầy Lê



Mậu Thống, thầy Trương Đình Tấn, thầy Đặng Đức Kim, thầy Nguyễn Văn Đăng không còn dạy dưới mái trường thân yêu này nữa. Các thầy và sư huynh giờ đây đang ở đâu, có còn sống khoẻ mạnh và an vui trong tuổi về hưu chăng!.

Ban giám đốc & giảng huấn Taberd Sài Gòn đã hoàn toàn bị giải thể dưới chế độ mới. Ngày nay mỗi khi tôi về đứng trước cổng Taberd Saigon, lòng tôi bồi ngùi và se thắt lại vì người ta đã thay vào cái bảng Lasan Taberd Saigon bằng hàng chữ to tướng xa lạ “Trường Trung Học PT Chuyên Trần Đại Nghĩa”.

Hy vọng một ngày nào đó trở về nơi xưa được nhìn thấy lại “Lasan Taberd Sài Gòn”, được thấy lại các sư huynh, bạn bè cũ, trường lớp xưa. Nhìn thấy đàn em sau tiếp bước thế hệ xưa, được nghe lời thầy giảng, giờ học tiếng Pháp, tiếng Anh từ ngôi trường mà từ đó tôi đã ra đi hơn 37 năm trời...

Nguyễn Hồng Phúc

Montréal Canada

(Lớp 12B2 - Khóa 72- 73)

Edited by Nguyễn Thị Tuyết



Memoirs of Taberd Saigon High School...

To remember brothers Félicien Huỳnh Công Lương, Edmond Nguyễn Văn Công, Bonnard Hồ Đình Bá and other brothers and classmates who unfortunately passed away...

*Everything comes and goes away,
Only memory stays..*

Nguyễn Hồng Phúc

Montréal-Canada

(School Year of 72-73)

Lasalle Taberd Saigon which is not a usual name for students today but was synonym of “preparing study abroad after high school”.

The school is situated in the heart of the bustling city of Saigon, at 53 Nguyen Du's street. The name of this school represents "the confidence" as graduate students being ready to go abroad for continuing their universities.



I left Hoàng Diệu High School in the fiery red summer 72 after the mobilization order

was issued for all male students born before 1955 in high school.

Most of students of this class must go to the military service obeying the new national order.

Some of us, including myself preferred to choose other alternative of not going to military service. I had 2 months to prepare the National Baccalaureate Part 1 examination. It was very tough to absorb a full-year program in two months. I went to Saigon looking for best professors who could help me to achieve baccalaureate examination coaching/training.

I remembered I ought to write Baccalaureate examination in Vinh Long city in 3 days. My father and my older brother went back and forth from Soc Trang to Vinh Long to follow the progression of my exam. Since this exam was a key success factor of my future, they did not mind to sacrifice their time to encourage me during 3-days examination. I succeeded well this Baccalaureate with score "Very Good".

My older brother always had an ambition to go abroad for studying that why he always tried to push me study hard to get a good result in 2nd baccalaureate exam. After the Baccaulaureta 1st party, he convinced me to enroll my terminal class in Taberd Saigon where most of high school graduates here went abroad to continue their universities.

In July 1972 my brother and I came to see brother Edmond Nguyen Van Cong of Taberd Saigon to enroll the grade 12B2 and brother Edmond replied that I had to satisfy 3 conditions in order to be admitted to this catholic private school – first of all to earn a minimum mark of

“Very Good” in Bacc 1, secondly he required a recommendation letter from the principal of Lasan Khanh Hung for good conduct and a Note bulletin for good grade 11 results. I wondered myself that my chance to be admitted to this school was very, very slim because I just satisfied the first one and how I can get the recommendation letter and the note bulletin since I already skipped that grade. I had a week to come back with a complete file if I want to enroll to this school. Afterwards I suggested to my brother “why don’t we try the public school like Petrus Ky, etc...you know that my chance to enroll this school is very slim?”.

We came back to Soc Trang town. I came to see professor Phan van Nhieu who was my former Math professor of grade 10B1 in Hoang-Dieu high School. I explained to him my plan and he understood. He was convinced that I was always a good student and deserved for that achievement. He told me to come back tomorrow for the letter.

I then went home from Lasan Khanh Hung. I met my brother at home and he joyfully told me “we have the note bulletin, don’t worry”. I really got surprised because of his skill to correct the grade 10B1 to 11B1, it was a matter of changing the number from 0 to 1.

I could not describe my luck at that time. Everything went so well and was beyond my expectation.

Then the week after I went to Lasalle Taberd and presented a complete application file for the enrolment to brother Edmond. He looked at the file and said “it’s very good and complete”. I was then accepted and I finally asked brother Edmond “sir since I am not catholic I would like to ask the school the exemption of religious ceremony in the class”. He replied “despite this school is a private catholic school but the staff opens their hands to accept other students as well. Therefore you will be exempted all religious procedure in class but you have to follow all existing rules in place as other students”. I therefore pursued the class 12B2 in this school.

Back to school on the first day, I was excited because I had a chance to wear new black pant, white shirt with logo Taberd on it and new shoes. I could not describe my feeling in words when standing in front of Taberd Saigon’s school gate. New classmates like Nguyễn Ngọc Lâm, Trần Quang Nam, Lý Thanh Bình, Nguyễn Quang Thành,

etc...came to give me help the first day because they looked at me as a new student coming from a little town. Everything was new for me – new school, new classmates, new professors and particularly new academic system...

Most of the courses were assumed by brothers excepting mathematic, geography, natural science and philosophy by other professors who came from Chu van An's school.

After the first semester exam, my name appeared in the honour list for "good conduct" (cong dan) course/material only.

Brother Edmond who taught French course and was also our tutor was very strict in school. In the class he discussed other subject outside the scope of work (cours de langue 2) and taught a few french words or grammars every session, two sessions of 3-hour per week. Most of the time he talked about politics, weather and actualities...all in french. After the first semester I started being worried about this french course because he just covered few chapters of the book. However we realized that even learning few french words and grammars but we understood very well every word. In the end we learned quite a lot of french material thoroughly...

Brother Bonnard Ho Dinh Ba, originated from the Center of VietNam who taught English in Taberd. He invited an American lady (Marian Thompson!) to the class to discuss various subjects in English. After every topic the American lady asked the audience a question or remark and expected a volunteer to answer. I rememberd one time she asked the same question and no rised hand for a while. Therefore brother Bonnard had to point out to my classmate in row 2 next to me. My classmate did not know the answer/comment to the question he then he benched down, the brother's finger pointed it out automnatically to the following classmate in row 3. That student did not know neither the answer then he shook his head. Fortunately another student in the corner who knew better English finally raised his hand to give comments. After the lady walked out the class, brother Bonnard told the class "you all are nuts, all of you want to go abroad for studying unversities but you could not answer one question? how shamed you are?". I met brother Bonnard in Montreal Catholic school in summer

1975 and I reminded him that story and he replied with a little smile “thank to my characters you all comfortably studied abroad after high school, right!”. Few years later he then moved and lived in Maryland, USA. He passed away in 1998.

During my study in Taberd I felt a fierce competition among students coming from different region and famous high schools such as Petrus Ky, Chu Van An, Vo Truong Toan, Gia Long, Jean-Jacques Rousseau, Fraternity, Marie-Curie, etc...

Students from the famous school in Saigon these days, had a lot of motivation to study very hard. They all wanted to go abroad to attend their universities as there were many scholarships granted for high achieving students passing Baccalaureate II.

I thought that people who are born have the same level of intelligence. When they reach adulthood if there is a difference in talent and success due to the circumstances and competitive environment where they live and absorb education and learning experience in life.

I wrote Baccalaureate Part 2 in summer 1973 with score Good and an excellent mark of french material/course 15/20 which exceeded largely the requirement of Ministry of Education to pursue study abroad. Before packing and preparing luggage for Canada, I applied and passed the entrance examination for Saigon High Technology University. I hesitated between taking an adventure by going to Canada or a peaceful life in Vietnam with a girlfriend waiting for me in hometown Soc Trang.

My parents tried to convince me going abroad because there would be no hope for me to get advanced career with diploma earned in Viet Nam since my family did not have a strong position and privilege in this society. Therefore my parents tried to provide minimal funds for me to leave Viet Nam in November 1973, and I assumed the rest of my life in Canada...It was the beginning of my independent life...

Arriving Canada in December 1, 1973 I felt the competition tougher/fiercer because of the presence of other foreign students from other countries such as Chinese, French, American, Spanish, Italian, Philippine, Japanese, Egyptian, Lebanese, South American, African, etc... Since my mother tongue was not English neither French my studies were more or less affected while other French program students

of Jean-Jacques Rousseau, Marie-Curie and Fraternité enjoyed and succeeded well their studies. After 4 year of Engineering school I finally obtained the engineering degree and started working in different companies – aircraft, cement manufacturing and telecom.

Since I grew up in a small town and in an average family, I always dreamed to get a much better life for my family and for my country, I decided afterwards to pursue the Master of Business Administration while working full time. I obtained finally an MBA degree in Finance and pursued again the Master of Mechanical Engineering. With a lonely life and no relatives in this country, I decided to get married shortly after engineering graduation. The busy life in Canada with a small family makes me disconnect with the former comrades of Taberd.

In a recent trip back to Viet Nam I found an Achievement Year Book (Palmares) of Lasalle Taberd showing all activities during school year 72-73. It had also shown honored students and pictures of everything from students to teaching staff-professors and brothers, picnic and musical activities, graduation ceremony, school facilities, etc...

Despite leaving 37 years from Taberd, the competition spirit among comrade is still unforgettable in my memory. Life changed with time, up and down, rich and poor but minds are still with the old school where my youth was alive.

In the occasion of meeting of former classmates of Taberd in China town - Nguyễn Ngọc Thuần, Nguyễn Xuân Vũ, Hùng, Việt và Đạo last week reminded me of all these souvenirs and brought me back to the time of 1972. It also provides me a source of inspiration to write down these words.

Reminding me also of all those brothers and professors who tirelessly taught students how to learn life lessons and prepared them for a brighter future.

Some of those professors and brothers as well as former comrades unfortunately passed away and the rest of us are getting older.

Those former students despite the fact they are living in all corners of the world will never forget their old Taberd School.

Through this writing we would like to thank all Taberd's brothers and professors who provided us an excellent education.

Taberd Saigon is a school that has impressed me most, because this is the place where I felt the most academic competitive environment in my life and also has created a basic knowledge which is very important for me in preparation for university in Canada in 1973. How I can forget the last day of school we had to go to Taberd school yard to get the year book (palmares) and note bulletin as well as to enjoy the musical performance during graduation ceremony. I tried getting through the crowd leading to the yard in order to see former Taberd classmates to perform graduation ceremony event like Joe Marcel, Trường Kỳ and the band Tùng Giang, etc... Now brothers Edmond Nguyễn Văn Công, Bonnard Hồ Ngọc Bá, Vincent Nguyễn Ngọc Lộ, the brother principal Félicien Huỳnh Công Lương (brother principal passed away on March 2-2010 at the age of 91), teachers Lê Mậu Thống, Trương Đình Tấn, Nguyễn Văn Đàn, Đặng Đức Kim no longer teach here anymore. Where are they living now, those brothers and teachers! Are they still healthy and happily living in the retirement!

Today the teaching staff of Taberd Saigon is completely dissolved under new regime. Every time when I come back and stand in front of the main gate of Lasalle Taberd Saigon, I feel very sad and my heart sinks because the Lasalle Taberd Saigon was replaced with a big and strange slogan "Specialized Public High School Trần Đại Nghĩa."

Hopefully someday I return to same old place again "Lasalle Taberd Saigon" and still could see all brothers and professors, old classmates and the old school with yellow walls. We would see students of the next generation in class listening to same old teachers and brothers who will be teaching French and English in the school where I already left 37 years ago.....

Nguyễn Hồng Phúc

Edited by Ngô Thị Xuân Nga